

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ
ĐỀ 1 – Mã 101
Đề thi gồm: 02 trang

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I MÔN GD CD 9
Năm học: 2023 -2024
Thời gian làm bài: 45p
Ngày kiểm tra: 14/12/2023

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Đọc kĩ các câu hỏi và ghi lại một chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Để làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, học sinh cần

- A. không ngừng tìm tòi, sáng tạo trong học tập. B. nhờ anh chị làm hộ bài tập.
C. chép bài của bạn để đạt điểm cao. D. chép sách giải khi gặp bài khó.

Câu 2. Người tự chủ

- A. hành động theo ý mình. B. không quan tâm đối tượng giao tiếp..
C. làm chủ người khác. D. từ tốn trong giao tiếp.

Câu 3. Luôn say mê nghiên cứu tìm tòi để tìm ra cái mới, cách giải quyết mới là biểu hiện của

- A. sáng tạo. B. tự tin. C. dũng cảm. D. kiên trì.

Câu 4. Tạo ra được nhiều sản phẩm có giá trị cao về cả nội dung và hình thức trong một thời gian nhất định là biểu hiện của

- A. làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả. B. năng động, sáng tạo trong công việc.
C. tự chủ trong công việc. D. hợp tác cùng phát triển.

Câu 5. Biểu hiện nào dưới đây là biểu hiện của tính tự chủ ?

- A. Luôn luôn hành động theo ý mình, không nghe ý kiến của người khác.
B. Sống đơn độc, khép kín..
C. Dễ bị lôi kéo làm theo người khác.
D. Chủ động sắp xếp công việc của mình trong mọi hoàn cảnh.

Câu 6. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện tự chủ?

- A. Cả bè hơn cây nứa. B. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.
C. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo. D. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

Câu 7. Cách nào sau đây giúp chúng ta rèn luyện tính tự chủ tốt nhất?

- A. Phải thực hiện đúng nội quy của nhà trường và những quy định của pháp luật.
B. Cư xử với mọi người xung quanh một cách thân thiện, đoàn kết, hòa bình.
C. Hạn chế những đòi hỏi, mong muốn hưởng thụ cá nhân và xa lánh những cám dỗ để tránh những việc làm xấu.
D. Thẳng thắn phê bình những hành động vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng trong giải quyết mọi công việc.

Câu 8. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra nhiều sản phẩm

- A. kém chất lượng B. có chất lượng nhưng mất nhiều thời gian.
C. trong một thời gian nhất định. D. có giá trị cao trong một thời gian nhất định.

Câu 9. Tích cực, chủ động, dám nghĩ, dám làm là biểu hiện của người

- A. năng động. B. thụ động. C. lười biếng. D. khoan dung.

Câu 10. Người có tính năng động sáng tạo

- A. luôn chờ đợi may mắn đến với mình.
B. nhạy bén trong việc bắt chước, học hỏi những thành tựu của người khác.
C. say mê tìm kiếm những cái mới mẻ, đem lại hữu ích cho cuộc đời.
D. dễ dàng chấp nhận những cái đã có sẵn.

Câu 11. Tục thờ cúng ông bà tổ tiên của người Việt Nam là

- A. hủ tục mê tín dị đoan. B. tín ngưỡng, lạc hậu, thiếu tính nhân văn.
C. thói quen khó bỏ của người Việt Nam. D. nét đẹp trong truyền thống văn hoá của người Việt.

Câu 12. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị cao về

- A. số lượng và mẫu mã. B. nội dung và hình thức.
C. nội dung và chất lượng. D. hình thức và mẫu mã.

Câu 13. Năng động, sáng tạo không giúp con người

- A. đạt được mục đích đề ra nhanh chóng, tốt đẹp. B. đạt được bất cứ điều gì mình mong muốn.
C. vượt qua những ràng buộc, khó khăn của hoàn cảnh. D. làm nên những kì tích vẻ vang.

Câu 14. Biểu hiện nào dưới đây là năng động, sáng tạo?

- A. Dám làm mọi việc để đạt được mục đích của mình. B. Có ý kiến riêng và bằng mọi giá bảo vệ ý kiến đó.
C. Dám làm việc khó khăn mà người khác né tránh. D. Luôn làm theo những điều đã được hướng dẫn, chỉ bảo.

Câu 15. Bản chất của sáng tạo thể hiện ở chỗ sản phẩm của nó

- A. không lặp lại cái đã có và có ích cho người sản xuất. B. không lặp lại cái đã có và có hại cho người sản xuất.
C. thường lặp lại cái đã có và có ích cho người sản xuất. D. lặp lại cái đã có và không đem lại lợi ích cho người sản xuất.

Câu 16. Để xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm bản sắc dân tộc, chúng ta phải làm gì?

- A. Xoá bỏ tất cả những gì thuộc về quá khứ.
B. Phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.
C. Tiếp thu, học hỏi những tinh hoa, văn hoá tiên tiến của nhân loại.
D. Giữ nguyên truyền thống cũ của dân tộc.

Câu 17. Trong sản xuất, biểu hiện của làm việc có năng suất chất lượng, hiệu quả là

- A. dùng nguyên vật liệu kém chất lượng để có lãi cao.
B. chạy theo lợi nhuận, làm hàng giả.
C. buôn lậu, trốn thuế để tăng thu nhập.
D. tìm tòi áp dụng công nghệ mới, luôn đề cao chất lượng sản phẩm.

Câu 18. Quan điểm nào dưới đây đúng về làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Chỉ cần tập trung vào số lượng sản phẩm là nâng cao hiệu quả.
- B. Làm việc năng suất chất lượng sẽ đem lại hiệu quả trong lao động.
- C. Trong sản xuất chỉ cần chú ý đến chất lượng sản phẩm.
- D. Trong kinh doanh, đảm bảo cả năng suất và chất lượng sẽ không có lợi nhuận.

Câu 19. Hành vi nào thể hiện sự kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

- A. Chê bai các lễ hội truyền thống.
- B. Mê tín, tin vào bói toán.
- C. Gây rối trật tự công cộng.
- D. Ủng hộ đồng bào gặp thiên tai.

Câu 20. Ý kiến nào dưới đây đúng khi nói về năng động, sáng tạo?

- A. Trong học tập chỉ cần chăm chỉ là đủ, không nhất thiết phải hoạt bát.
- B. Khó có kết quả cao trong học tập nếu không năng động, sáng tạo.
- C. Năng động, sáng tạo là phẩm chất riêng của những thiên tài.
- D. Học sinh còn nhỏ tuổi chưa thể sáng tạo được.

Câu 21. Ý kiến nào **không phải** ý nghĩa của làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của mỗi cá nhân.
- B. Giúp mỗi người đạt được mọi mục đích đã đề ra.
- C. Là yêu cầu của người lao động trong xã hội hiện đại.
- D. Thúc đẩy sự phát triển của đất nước trong thời kì hội nhập.

Câu 22. Quan điểm nào dưới đây phản ánh đúng truyền thống của dân tộc ta?

- A. Chăm sóc cha mẹ khi về già, thuận hoà với anh em.
- B. Những người sống theo truyền thống là cổ hủ, lạc hậu.
- C. Chăm sóc cha mẹ, người già là việc của xã hội.
- D. Không cần giúp đỡ người khuyết tật vì họ đã được nhà nước nuôi.

Câu 23. Trường hợp nào dưới đây thể hiện sự năng động?

- A. Bạn T luôn tìm những cách giải mới cho một bài toán.
- B. Bạn M chép bài của bạn trong giờ kiểm tra.
- C. Bạn Q học Tiếng Anh trong giờ Văn.
- D. Bạn P trốn học để đi làm thêm kiếm tiền.

Câu 24. Để làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, người lao động **không** làm việc nào?

- A. Tích cực nâng cao tay nghề.
- B. Làm bừa, làm ẩu để kịp tiến độ.
- C. Lao động tự giác, tuân theo kỉ luật.
- D. Chủ động tìm tòi, sáng tạo trong lao động.

Câu 25. Việc làm nào của bạn K thể hiện làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Trong giờ học Nhạc tranh thủ ôn lại bài môn Văn.
- B. Trong giờ kiểm tra cố gắng làm bài thật nhanh để nộp trước các bạn.
- C. Sắp xếp thời gian và kế hoạch hợp lí để có kết quả cao trong học tập.
- D. Tranh thủ vừa ăn vừa làm bài để được đi ngủ sớm.

Câu 26. Em **không** tán thành với ý kiến nào dưới đây khi nói về năng động, sáng tạo?

- A. Chỉ những người trẻ tuổi mới phát huy được tính năng động, sáng tạo.
- B. Siêng năng, cần cù, chăm chỉ là yếu tố tạo nên tính năng động và sáng tạo.
- C. Rèn luyện tính năng động, sáng tạo trước hết phải có ý thức tự giác.
- D. Không có động lực nào giúp ta say mê làm việc bằng tình yêu đối với công việc.

Câu 27. Trong giờ học môn Công nghệ, cô giáo phân công mỗi nhóm lắp một bảng điện dân dụng. Bạn T nhóm em đưa ra sáng kiến, mỗi bạn trong nhóm đóng tiền thuê người làm để được điểm cao. Các bạn nhất trí và khen T sáng tạo. Là người hiểu về sự sáng tạo, em sẽ làm gì?

- A. Nhất trí với ý kiến của T và các bạn để cùng thực hiện.
- B. Thuyết phục các bạn tự làm để có kinh nghiệm.
- C. Xin cô chuyển sang nhóm khác vì không đồng tình với việc làm của T và các bạn.
- D. Vận động các bạn không làm theo ý kiến của T và đề nghị T rời khỏi nhóm.

Câu 28. Trong giờ thực hành bài Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, có nhiều ý kiến khác nhau về “Chiếc áo dài” - trang phục truyền thống của dân tộc. Là người hiểu về sự kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, em đồng ý với ý kiến nào dưới đây?

- A. Chỉ nên mặc áo dài trong những buổi lễ quan trọng.
- B. Áo dài chỉ là trang phục truyền thống của người Hà Nội.
- C. Mặc áo dài chỉ vướng víu, không phù hợp với giới trẻ hiện nay.
- D. Áo dài là nét đẹp, tôn vinh hình ảnh người phụ nữ Việt Nam.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là gì? Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi cá nhân và dân tộc?

Câu 2 (1 điểm): Tình huống

Bản về vấn đề khả năng sáng tạo của mỗi người, Tuấn hỏi: Sáng tạo là một phẩm chất không phải ai cũng có cũng không phải rèn luyện mà có được, đó là do bẩm sinh. Cũng như trong học tập, có phải ai cũng sáng tạo được đâu, như tớ sức học trung bình thì mãi cũng chỉ là trung bình, có cố gắng cũng thế thôi.

a, Em có tán thành với suy nghĩ của Tuấn không? Vì sao?

b, Nếu là bạn của Tuấn trong trường hợp này em sẽ làm gì?

----- **HẾT** -----

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Đọc kĩ các câu hỏi và ghi lại một chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Bản chất của sáng tạo thể hiện ở chỗ sản phẩm của nó

- A. không lặp lại cái đã có và có ích cho người sản xuất. B. không lặp lại cái đã có và có hại cho người sản xuất.
C. thường lặp lại cái đã có và có ích cho người sản xuất. D. lặp lại cái đã có và không đem lại lợi ích cho người sản xuất.

Câu 2. Để xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm bản sắc dân tộc, chúng ta phải làm gì?

- A. Xoá bỏ tất cả những gì thuộc về quá khứ.
B. Phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.
C. Tiếp thu, học hỏi những tinh hoa, văn hoá tiên tiến của nhân loại.
D. Giữ nguyên truyền thống cũ của dân tộc.

Câu 3. Trong sản xuất, biểu hiện của làm việc có năng suất chất lượng, hiệu quả là

- A. dùng nguyên vật liệu kém chất lượng để có lãi cao.
B. chạy theo lợi nhuận, làm hàng giả.
C. buôn lậu, trốn thuế để tăng thu nhập.
D. tìm tòi áp dụng công nghệ mới, luôn đề cao chất lượng sản phẩm.

Câu 4. Quan điểm nào dưới đây đúng về làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Chỉ cần tập trung vào số lượng sản phẩm là nâng cao hiệu quả.
B. Làm việc năng suất chất lượng sẽ đem lại hiệu quả trong lao động.
C. Trong sản xuất chỉ cần chú ý đến chất lượng sản phẩm.
D. Trong kinh doanh, đảm bảo cả năng suất và chất lượng sẽ không có lợi nhuận.

Câu 5. Hành vi nào thể hiện sự kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

- A. Chê bai các lễ hội truyền thống. B. Mê tín, tin vào bói toán.
C. Gây rối trật tự công cộng. D. Ủng hộ đồng bào gặp thiên tai.

Câu 6. Ý kiến nào dưới đây đúng khi nói về năng động, sáng tạo?

- A. Trong học tập chỉ cần chăm chỉ là đủ, không nhất thiết phải hoạt bát.
B. Khó có kết quả cao trong học tập nếu không năng động, sáng tạo.
C. Năng động, sáng tạo là phẩm chất riêng của những thiên tài.
D. Học sinh còn nhỏ tuổi chưa thể sáng tạo được.

Câu 7. Ý kiến nào **không phải** ý nghĩa của làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của mỗi cá nhân. B. Giúp mỗi người đạt được mọi mục đích đã đề ra.
C. Là yêu cầu của người lao động trong xã hội hiện đại. D. Thúc đẩy sự phát triển của đất nước trong thời kì hội nhập.

Câu 8. Quan điểm nào dưới đây phản ánh đúng truyền thống của dân tộc ta?

- A. Chăm sóc cha mẹ khi về già, thuận hoà với anh em.
B. Những người sống theo truyền thống là cổ hủ, lạc hậu.
C. Chăm sóc cha mẹ, người già là việc của xã hội.
D. Không cần giúp đỡ người khuyết tật vì họ đã được nhà nước nuôi.

Câu 9. Trường hợp nào dưới đây thể hiện sự năng động?

- A. Bạn T luôn tìm những cách giải mới cho một bài toán. B. Bạn M chép bài của bạn trong giờ kiểm tra.
C. Bạn Q học Tiếng Anh trong giờ Văn. D. Bạn P trốn học để đi làm thêm kiếm tiền.

Câu 10. Để làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, người lao động **không** làm việc nào?

- A. Tích cực nâng cao tay nghề. B. Làm bù, làm ẩu để kịp tiến độ.
C. Lao động tự giác, tuân theo kỉ luật. D. Chủ động tìm tòi, sáng tạo trong lao động.

Câu 11. Việc làm nào của bạn K thể hiện làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Trong giờ học Nhạc tranh thủ ôn lại bài môn Văn.
B. Trong giờ kiểm tra cố gắng làm bài thật nhanh để nộp trước các bạn.
C. Sắp xếp thời gian và kế hoạch hợp lí để có kết quả cao trong học tập.
D. Tranh thủ vừa ăn vừa làm bài để được đi ngủ sớm.

Câu 12. Em **không** tán thành với ý kiến nào dưới đây khi nói về năng động, sáng tạo?

- A. Chỉ những người trẻ tuổi mới phát huy được tính năng động, sáng tạo.
B. Siêng năng, cần cù, chăm chỉ là yếu tố tạo nên tính năng động và sáng tạo.
C. Rèn luyện tính năng động, sáng tạo trước hết phải có ý thức tự giác.
D. Không có động lực nào giúp ta say mê làm việc bằng tình yêu đối với công việc.

Câu 13. Trong giờ học môn Công nghệ, cô giáo phân công mỗi nhóm lắp một bảng điện dân dụng. Bạn T nhóm em đưa ra sáng kiến, mỗi bạn trong nhóm đóng tiền thuê người làm để được điểm cao. Các bạn nhất trí và khen T sáng tạo. Là người hiểu về sự sáng tạo, em sẽ làm gì?

- A. Nhất trí với ý kiến của T và các bạn để cùng thực hiện.
B. Thuyết phục các bạn tự làm để có kinh nghiệm.
C. Xin cô chuyển sang nhóm khác vì không đồng tình với việc làm của T và các bạn.
D. Vận động các bạn không làm theo ý kiến của T và đề nghị T rời khỏi nhóm.

Câu 14. Trong giờ thực hành bài Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, có nhiều ý kiến khác nhau về “Chiếc áo dài” - trang phục truyền thống của dân tộc. Là người hiểu về sự kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, em đồng ý với ý kiến nào dưới đây?

- A. Chỉ nên mặc áo dài trong những buổi lễ quan trọng.
- B. Áo dài chỉ là trang phục truyền thống của người Hà Nội.
- C. Mặc áo dài chỉ vương vís, không phù hợp với giới trẻ hiện nay.
- D. Áo dài là nét đẹp, tôn vinh hình ảnh người phụ nữ Việt Nam.

Câu 15. Để làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, học sinh cần

- A. không ngừng tìm tòi, sáng tạo trong học tập.
- B. nhờ anh chị làm hộ bài tập.
- C. chép bài của bạn để đạt điểm cao.
- D. chép sách giải khi gặp bài khó.

Câu 16. Người tự chủ

- A. hành động theo ý mình.
- B. không quan tâm đối tượng giao tiếp..
- C. làm chủ người khác.
- D. từ tốn trong giao tiếp.

Câu 17. Luôn say mê nghiên cứu tìm tòi để tìm ra cái mới, cách giải quyết mới là biểu hiện của

- A. sáng tạo.
- B. tự tin.
- C. dũng cảm.
- D. kiên trì.

Câu 18. Tạo ra được nhiều sản phẩm có giá trị cao về cả nội dung và hình thức trong một thời gian nhất định là biểu hiện của

- A. làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả.
- B. năng động, sáng tạo trong công việc.
- C. tự chủ trong công việc.
- D. hợp tác cùng phát triển.

Câu 19. Biểu hiện nào dưới đây là biểu hiện của tính tự chủ ?

- A. Luôn luôn hành động theo ý mình, không nghe ý kiến của người khác.
- B. Sống đơn độc, khép kín..
- C. Dễ bị lôi kéo làm theo người khác.
- D. Chủ động sắp xếp công việc của mình trong mọi hoàn cảnh.

Câu 20. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện tự chủ?

- A. Cá bè hơn cây nứa.
- B. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.
- C. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.
- D. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

Câu 21. Cách nào sau đây giúp chúng ta rèn luyện tính tự chủ tốt nhất?

- A. Phải thực hiện đúng nội quy của nhà trường và những quy định của pháp luật.
- B. Cư xử với mọi người xung quanh một cách thân thiện, đoàn kết, hòa bình.
- C. Hạn chế những đòi hỏi, mong muốn hưởng thụ cá nhân và xa lánh những cám dỗ để tránh những việc làm xấu.
- D. Thẳng thắn phê bình những hành động vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng trong giải quyết mọi công việc.

Câu 22. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra nhiều sản phẩm

- A. kém chất lượng
- B. có chất lượng nhưng mất nhiều thời gian.
- C. trong một thời gian nhất định.
- D. có giá trị cao trong một thời gian nhất định.

Câu 23. Tích cực, chủ động, dám nghĩ, dám làm là biểu hiện của người

- A. năng động.
- B. thụ động.
- C. lười biếng.
- D. khoan dung.

Câu 24. Người có tính năng động sáng tạo

- A. luôn chờ đợi may mắn đến với mình.
- B. nhạy bén trong việc bắt chước, học hỏi những thành tựu của người khác.
- C. say mê tìm kiếm những cái mới mẻ, đem lại hữu ích cho cuộc đời.
- D. dễ dàng chấp nhận những cái đã có sẵn.

Câu 25. Tục thờ cúng ông bà tổ tiên của người Việt Nam là

- A. hủ tục mê tín dị đoan.
- B. tín ngưỡng, lạc hậu, thiếu tính nhân văn.
- C. thói quen khó bỏ của người Việt Nam.
- D. nét đẹp trong truyền thống văn hoá của người Việt.

Câu 26. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị cao về

- A. số lượng và mẫu mã.
- B. nội dung và hình thức.
- C. nội dung và chất lượng.
- D. hình thức và mẫu mã.

Câu 27. Năng động, sáng tạo không giúp con người

- A. đạt được mục đích đề ra nhanh chóng, tốt đẹp.
- B. đạt được bất cứ điều gì mình mong muốn.
- C. vượt qua những ràng buộc, khó khăn của hoàn cảnh.
- D. làm nên những kì tích vẻ vang.

Câu 28. Biểu hiện nào dưới đây là năng động, sáng tạo?

- A. Dám làm mọi việc để đạt được mục đích của mình.
- B. Có ý kiến riêng và bằng mọi giá bảo vệ ý kiến đó.
- C. Dám làm việc khó khăn mà người khác né tránh.
- D. Luôn làm theo những điều đã được hướng dẫn, chỉ bảo.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là gì? Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi cá nhân và dân tộc?

Câu 2 (1 điểm): Tình huống

Bản về vấn đề khả năng sáng tạo của mỗi người, Tuấn hỏi: Sáng tạo là một phẩm chất không phải ai cũng có cũng không phải rèn luyện mà có được, đó là do bẩm sinh. Cũng như trong học tập, có phải ai cũng sáng tạo được đâu, như tớ sức học trung bình thì mãi cũng chỉ là trung bình, có cố gắng cũng thế thôi.

a, Em có tán thành với suy nghĩ của Tuấn không? Vì sao?

b, Nếu là bạn của Tuấn trong trường hợp này em sẽ làm gì?

----- **HẾT** -----

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ
ĐỀ 1 – Mã 103
Đề thi gồm: 02 trang

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I MÔN GDCD 9
Năm học: 2023 -2024
Thời gian làm bài: 45p
Ngày kiểm tra: 14/12/2023

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Đọc kĩ các câu hỏi và ghi lại một chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Để làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, học sinh cần

- A. không ngừng tìm tòi, sáng tạo trong học tập. B. nhờ anh chị làm hộ bài tập.
C. chép bài của bạn để đạt điểm cao. D. chép sách giải khi gặp bài khó.

Câu 2. Người tự chủ

- A. hành động theo ý mình. B. không quan tâm đối tượng giao tiếp.
C. làm chủ người khác. D. từ tốn trong giao tiếp.

Câu 3. Luôn say mê nghiên cứu tìm tòi để tìm ra cái mới, cách giải quyết mới là biểu hiện của

- A. sáng tạo. B. tự tin. C. dũng cảm. D. kiên trì.

Câu 4. Tạo ra được nhiều sản phẩm có giá trị cao về cả nội dung và hình thức trong một thời gian nhất định là biểu hiện của

- A. làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả. B. năng động, sáng tạo trong công việc.
C. tự chủ trong công việc. D. hợp tác cùng phát triển.

Câu 5. Biểu hiện nào dưới đây là biểu hiện của tính tự chủ ?

- A. Luôn luôn hành động theo ý mình, không nghe ý kiến của người khác.
B. Sống đơn độc, khép kín..
C. Dễ bị lôi kéo làm theo người khác.
D. Chủ động sắp xếp công việc của mình trong mọi hoàn cảnh.

Câu 6. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện tự chủ?

- A. Cá bẻ hơn cây nứa. B. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.
C. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo. D. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

Câu 7. Cách nào sau đây giúp chúng ta rèn luyện tính tự chủ tốt nhất?

- A. Phải thực hiện đúng nội quy của nhà trường và những quy định của pháp luật.
B. Cư xử với mọi người xung quanh một cách thân thiện, đoàn kết, hòa bình.
C. Hạn chế những đòi hỏi, mong muốn hưởng thụ cá nhân và xa lánh những cám dỗ để tránh những việc làm xấu.
D. Thẳng thắn phê bình những hành động vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng trong giải quyết mọi công việc.

Câu 8. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra nhiều sản phẩm

- A. kém chất lượng B. có chất lượng nhưng mất nhiều thời gian.
C. trong một thời gian nhất định. D. có giá trị cao trong một thời gian nhất định.

Câu 9. Tích cực, chủ động, dám nghĩ, dám làm là biểu hiện của người

- A. năng động. B. thụ động. C. lười biếng. D. khoan dung.

Câu 10. Người có tính năng động sáng tạo

- A. luôn chờ đợi may mắn đến với mình.
B. nhạy bén trong việc bắt chước, học hỏi những thành tựu của người khác.
C. say mê tìm kiếm những cái mới mẻ, đem lại hữu ích cho cuộc đời.
D. dễ dàng chấp nhận những cái đã có sẵn.

Câu 11. Tục thờ cúng ông bà tổ tiên của người Việt Nam là

- A. hủ tục mê tín dị đoan. B. tín ngưỡng, lạc hậu, thiếu tính nhân văn.
C. thói quen khó bỏ của người Việt Nam. D. nét đẹp trong truyền thống văn hoá của người Việt.

Câu 12. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị cao về

- A. số lượng và mẫu mã. B. nội dung và hình thức.
C. nội dung và chất lượng. D. hình thức và mẫu mã.

Câu 13. Năng động, sáng tạo không giúp con người

- A. đạt được mục đích đề ra nhanh chóng, tốt đẹp. B. đạt được bất cứ điều gì mình mong muốn.
C. vượt qua những ràng buộc, khó khăn của hoàn cảnh. D. làm nên những kì tích vẻ vang.

Câu 14. Biểu hiện nào dưới đây là năng động, sáng tạo?

- A. Dám làm mọi việc để đạt được mục đích của mình. B. Có ý kiến riêng và bằng mọi giá bảo vệ ý kiến đó.
C. Dám làm việc khó khăn mà người khác né tránh. D. Luôn làm theo những điều đã được hướng dẫn, chỉ bảo.

Câu 15. Bản chất của sáng tạo thể hiện ở chỗ sản phẩm của nó

- A. không lặp lại cái đã có và có ích cho người sản xuất. B. không lặp lại cái đã có và có hại cho người sản xuất.
C. thường lặp lại cái đã có và có ích cho người sản xuất. D. lặp lại cái đã có và không đem lại lợi ích cho người sản xuất.

Câu 16. Để xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm bản sắc dân tộc, chúng ta phải làm gì?

- A. Xoá bỏ tất cả những gì thuộc về quá khứ.
B. Phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.
C. Tiếp thu, học hỏi những tinh hoa, văn hoá tiên tiến của nhân loại.
D. Giữ nguyên truyền thống cũ của dân tộc.

Câu 17. Trong sản xuất, biểu hiện của làm việc có năng suất chất lượng, hiệu quả là

- A. dùng nguyên vật liệu kém chất lượng để có lãi cao.
B. chạy theo lợi nhuận, làm hàng giả.
C. buôn lậu, trốn thuế để tăng thu nhập.
D. tìm tòi áp dụng công nghệ mới, luôn đề cao chất lượng sản phẩm.

Câu 18. Quan điểm nào dưới đây đúng về làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Chỉ cần tập trung vào số lượng sản phẩm là nâng cao hiệu quả.
- B. Làm việc năng suất chất lượng sẽ đem lại hiệu quả trong lao động.
- C. Trong sản xuất chỉ cần chú ý đến chất lượng sản phẩm.
- D. Trong kinh doanh, đảm bảo cả năng suất và chất lượng sẽ không có lợi nhuận.

Câu 19. Hành vi nào thể hiện sự kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

- A. Chê bai các lễ hội truyền thống.
- B. Mê tín, tin vào bói toán.
- C. Gây rối trật tự công cộng.
- D. Ủng hộ đồng bào gặp thiên tai.

Câu 20. Ý kiến nào dưới đây đúng khi nói về năng động, sáng tạo?

- A. Trong học tập chỉ cần chăm chỉ là đủ, không nhất thiết phải hoạt bát.
- B. Khó có kết quả cao trong học tập nếu không năng động, sáng tạo.
- C. Năng động, sáng tạo là phẩm chất riêng của những thiên tài.
- D. Học sinh còn nhỏ tuổi chưa thể sáng tạo được.

Câu 21. Ý kiến nào **không phải** ý nghĩa của làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của mỗi cá nhân.
- B. Giúp mỗi người đạt được mọi mục đích đã đề ra.
- C. Là yêu cầu của người lao động trong xã hội hiện đại.
- D. Thúc đẩy sự phát triển của đất nước trong thời kì hội nhập.

Câu 22. Quan điểm nào dưới đây phản ánh đúng truyền thống của dân tộc ta?

- A. Chăm sóc cha mẹ khi về già, thuận hoà với anh em.
- B. Những người sống theo truyền thống là cổ hủ, lạc hậu.
- C. Chăm sóc cha mẹ, người già là việc của xã hội.
- D. Không cần giúp đỡ người khuyết tật vì họ đã được nhà nước nuôi.

Câu 23. Trường hợp nào dưới đây thể hiện sự năng động?

- A. Bạn T luôn tìm những cách giải mới cho một bài toán.
- B. Bạn M chép bài của bạn trong giờ kiểm tra.
- C. Bạn Q học Tiếng Anh trong giờ Văn.
- D. Bạn P trốn học để đi làm thêm kiếm tiền.

Câu 24. Để làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, người lao động **không** làm việc nào?

- A. Tích cực nâng cao tay nghề.
- B. Làm bù, làm ẩu để kịp tiến độ.
- C. Lao động tự giác, tuân theo kỉ luật.
- D. Chủ động tìm tòi, sáng tạo trong lao động.

Câu 25. Việc làm nào của bạn K thể hiện làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Trong giờ học Nhạc tranh thủ ôn lại bài môn Văn.
- B. Trong giờ kiểm tra cố gắng làm bài thật nhanh để nộp trước các bạn.
- C. Sắp xếp thời gian và kế hoạch hợp lí để có kết quả cao trong học tập.
- D. Tranh thủ vừa ăn vừa làm bài để được đi ngủ sớm.

Câu 26. Em **không** tán thành với ý kiến nào dưới đây khi nói về năng động, sáng tạo?

- A. Chỉ những người trẻ tuổi mới phát huy được tính năng động, sáng tạo.
- B. Siêng năng, cần cù, chăm chỉ là yếu tố tạo nên tính năng động và sáng tạo.
- C. Rèn luyện tính năng động, sáng tạo trước hết phải có ý thức tự giác.
- D. Không có động lực nào giúp ta say mê làm việc bằng tình yêu đối với công việc.

Câu 27. Trong giờ học môn Công nghệ, cô giáo phân công mỗi nhóm lắp một bảng điện dân dụng. Bạn T nhóm em đưa ra sáng kiến, mỗi bạn trong nhóm đóng tiền thuê người làm để được điểm cao. Các bạn nhất trí và khen T sáng tạo. Là người hiểu về sự sáng tạo, em sẽ làm gì?

- A. Nhất trí với ý kiến của T và các bạn để cùng thực hiện.
- B. Thuyết phục các bạn tự làm để có kinh nghiệm.
- C. Xin cô chuyển sang nhóm khác vì không đồng tình với việc làm của T và các bạn.
- D. Vận động các bạn không làm theo ý kiến của T và đề nghị T rời khỏi nhóm.

Câu 28. Trong giờ thực hành bài Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, có nhiều ý kiến khác nhau về “Chiếc áo dài” - trang phục truyền thống của dân tộc. Là người hiểu về sự kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, em đồng ý với ý kiến nào dưới đây?

- A. Chỉ nên mặc áo dài trong những buổi lễ quan trọng.
- B. Áo dài chỉ là trang phục truyền thống của người Hà Nội.
- C. Mặc áo dài chỉ vướng víu, không phù hợp với giới trẻ hiện nay.
- D. Áo dài là nét đẹp, tôn vinh hình ảnh người phụ nữ Việt Nam.

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là gì? Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi cá nhân và dân tộc?

Câu 2 (1 điểm): Tình huống

Bản vẽ vấn đề khả năng sáng tạo của mỗi người, Tuấn hỏi: Sáng tạo là một phẩm chất không phải ai cũng có cũng không phải rèn luyện mà có được, đó là do bẩm sinh. Cũng như trong học tập, có phải ai cũng sáng tạo được đâu, như tớ sức học trung bình thì mãi cũng chỉ là trung bình, có cố gắng cũng thế thôi.

a, Em có tán thành với suy nghĩ của Tuấn không? Vì sao?

b, Nếu là bạn của Tuấn trong trường hợp này em sẽ làm gì?

----- **HẾT** -----

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Đọc kĩ các câu hỏi và ghi lại một chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Bản chất của sáng tạo thể hiện ở chỗ sản phẩm của nó

- A. không lặp lại cái đã có và có ích cho người sản xuất. B. không lặp lại cái đã có và có hại cho người sản xuất.
C. thường lặp lại cái đã có và có ích cho người sản xuất. D. lặp lại cái đã có và không đem lại lợi ích cho người sản xuất.

Câu 2. Để xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm bản sắc dân tộc, chúng ta phải làm gì?

- A. Xoá bỏ tất cả những gì thuộc về quá khứ.
B. Phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.
C. Tiếp thu, học hỏi những tinh hoa, văn hoá tiên tiến của nhân loại.
D. Giữ nguyên truyền thống cũ của dân tộc.

Câu 3. Trong sản xuất, biểu hiện của làm việc có năng suất chất lượng, hiệu quả là

- A. dùng nguyên vật liệu kém chất lượng để có lãi cao.
B. chạy theo lợi nhuận, làm hàng giả.
C. buôn lậu, trốn thuế để tăng thu nhập.
D. tìm tòi áp dụng công nghệ mới, luôn đề cao chất lượng sản phẩm.

Câu 4. Quan điểm nào dưới đây đúng về làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Chỉ cần tập trung vào số lượng sản phẩm là nâng cao hiệu quả.
B. Làm việc năng suất chất lượng sẽ đem lại hiệu quả trong lao động.
C. Trong sản xuất chỉ cần chú ý đến chất lượng sản phẩm.
D. Trong kinh doanh, đảm bảo cả năng suất và chất lượng sẽ không có lợi nhuận.

Câu 5. Hành vi nào thể hiện sự kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

- A. Chê bai các lễ hội truyền thống. B. Mê tín, tin vào bói toán.
C. Gây rối trật tự công cộng. D. Ủng hộ đồng bào gặp thiên tai.

Câu 6. Ý kiến nào dưới đây đúng khi nói về năng động, sáng tạo?

- A. Trong học tập chỉ cần chăm chỉ là đủ, không nhất thiết phải hoạt bát.
B. Khó có kết quả cao trong học tập nếu không năng động, sáng tạo.
C. Năng động, sáng tạo là phẩm chất riêng của những thiên tài.
D. Học sinh còn nhỏ tuổi chưa thể sáng tạo được.

Câu 7. Ý kiến nào **không phải** ý nghĩa của làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của mỗi cá nhân. B. Giúp mỗi người đạt được mọi mục đích đã đề ra.
C. Là yêu cầu của người lao động trong xã hội hiện đại. D. Thúc đẩy sự phát triển của đất nước trong thời kì hội nhập.

Câu 8. Quan điểm nào dưới đây phản ánh đúng truyền thống của dân tộc ta?

- A. Chăm sóc cha mẹ khi về già, thuận hoà với anh em.
B. Những người sống theo truyền thống là cổ hủ, lạc hậu.
C. Chăm sóc cha mẹ, người già là việc của xã hội.
D. Không cần giúp đỡ người khuyết tật vì họ đã được nhà nước nuôi.

Câu 9. Trường hợp nào dưới đây thể hiện sự năng động?

- A. Bạn T luôn tìm những cách giải mới cho một bài toán. B. Bạn M chép bài của bạn trong giờ kiểm tra.
C. Bạn Q học Tiếng Anh trong giờ Văn. D. Bạn P trốn học để đi làm thêm kiếm tiền.

Câu 10. Để làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, người lao động **không** làm việc nào?

- A. Tích cực nâng cao tay nghề. B. Làm bù, làm ẩu để kịp tiến độ.
C. Lao động tự giác, tuân theo kỉ luật. D. Chủ động tìm tòi, sáng tạo trong lao động.

Câu 11. Việc làm nào của bạn K thể hiện làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Trong giờ học Nhạc tranh thủ ôn lại bài môn Văn.
B. Trong giờ kiểm tra cố gắng làm bài thật nhanh để nộp trước các bạn.
C. Sắp xếp thời gian và kế hoạch hợp lí để có kết quả cao trong học tập.
D. Tranh thủ vừa ăn vừa làm bài để được đi ngủ sớm.

Câu 12. Em **không** tán thành với ý kiến nào dưới đây khi nói về năng động, sáng tạo?

- A. Chỉ những người trẻ tuổi mới phát huy được tính năng động, sáng tạo.
B. Siêng năng, cần cù, chăm chỉ là yếu tố tạo nên tính năng động và sáng tạo.
C. Rèn luyện tính năng động, sáng tạo trước hết phải có ý thức tự giác.
D. Không có động lực nào giúp ta say mê làm việc bằng tình yêu đối với công việc.

Câu 13. Trong giờ học môn Công nghệ, cô giáo phân công mỗi nhóm lắp một bảng điện dân dụng. Bạn T nhóm em đưa ra sáng kiến, mỗi bạn trong nhóm đóng tiền thuê người làm để được điểm cao. Các bạn nhất trí và khen T sáng tạo. Là người hiểu về sự sáng tạo, em sẽ làm gì?

- A. Nhất trí với ý kiến của T và các bạn để cùng thực hiện.
B. Thuyết phục các bạn tự làm để có kinh nghiệm.
C. Xin cô chuyển sang nhóm khác vì không đồng tình với việc làm của T và các bạn.
D. Vận động các bạn không làm theo ý kiến của T và đề nghị T rời khỏi nhóm.

Câu 14. Trong giờ thực hành bài Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, có nhiều ý kiến khác nhau về “Chiếc áo dài” - trang phục truyền thống của dân tộc. Là người hiểu về sự kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, em đồng ý với ý kiến nào dưới đây?

- A. Chỉ nên mặc áo dài trong những buổi lễ quan trọng.
- B. Áo dài chỉ là trang phục truyền thống của người Hà Nội.
- C. Mặc áo dài chỉ vương vís, không phù hợp với giới trẻ hiện nay.
- D. Áo dài là nét đẹp, tôn vinh hình ảnh người phụ nữ Việt Nam.

Câu 15. Đề làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, học sinh cần

- A. không ngừng tìm tòi, sáng tạo trong học tập.
- B. nhờ anh chị làm hộ bài tập.
- C. chép bài của bạn để đạt điểm cao.
- D. chép sách giải khi gặp bài khó.

Câu 16. Người tự chủ

- A. hành động theo ý mình.
- B. không quan tâm đối tượng giao tiếp..
- C. làm chủ người khác.
- D. từ tôn trong giao tiếp.

Câu 17. Luôn say mê nghiên cứu tìm tòi để tìm ra cái mới, cách giải quyết mới là biểu hiện của

- A. sáng tạo.
- B. tự tin.
- C. dũng cảm.
- D. kiên trì.

Câu 18. Tạo ra được nhiều sản phẩm có giá trị cao về cả nội dung và hình thức trong một thời gian nhất định là biểu hiện của

- A. làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả.
- B. năng động, sáng tạo trong công việc.
- C. tự chủ trong công việc.
- D. hợp tác cùng phát triển.

Câu 19. Biểu hiện nào dưới đây là biểu hiện của tính tự chủ ?

- A. Luôn luôn hành động theo ý mình, không nghe ý kiến của người khác.
- B. Sống đơn độc, khép kín..
- C. Dễ bị lôi kéo làm theo người khác.
- D. Chủ động sắp xếp công việc của mình trong mọi hoàn cảnh.

Câu 20. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện tự chủ?

- A. Cá bè hơn cây nữa.
- B. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.
- C. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.
- D. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

Câu 21. Cách nào sau đây giúp chúng ta rèn luyện tính tự chủ tốt nhất?

- A. Phải thực hiện đúng nội quy của nhà trường và những quy định của pháp luật.
- B. Cư xử với mọi người xung quanh một cách thân thiện, đoàn kết, hòa bình.
- C. Hạn chế những đòi hỏi, mong muốn hưởng thụ cá nhân và xa lánh những cám dỗ để tránh những việc làm xấu.
- D. Thẳng thắn phê bình những hành động vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng trong giải quyết mọi công việc.

Câu 22. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra nhiều sản phẩm

- A. kém chất lượng
- B. có chất lượng nhưng mất nhiều thời gian.
- C. trong một thời gian nhất định.
- D. có giá trị cao trong một thời gian nhất định.

Câu 23. Tích cực, chủ động, dám nghĩ, dám làm là biểu hiện của người

- A. năng động.
- B. thụ động.
- C. lười biếng.
- D. khoan dung.

Câu 24. Người có tính năng động sáng tạo

- A. luôn chờ đợi may mắn đến với mình.
- B. nhảy bèn trong việc bắt chước, học lỏm những thành tựu của người khác.
- C. say mê tìm kiếm những cái mới mẻ, đem lại hữu ích cho cuộc đời.
- D. dễ dàng chấp nhận những cái đã có sẵn.

Câu 25. Tục thờ cúng ông bà tổ tiên của người Việt Nam là

- A. hủ tục mê tín dị đoan.
- B. tín ngưỡng, lạc hậu, thiếu tính nhân văn.
- C. thói quen khó bỏ của người Việt Nam.
- D. nét đẹp trong truyền thống văn hoá của người Việt.

Câu 26. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị cao về

- A. số lượng và mẫu mã.
- B. nội dung và hình thức.
- C. nội dung và chất lượng.
- D. hình thức và mẫu mã.

Câu 27. Năng động, sáng tạo không giúp con người

- A. đạt được mục đích đề ra nhanh chóng, tốt đẹp.
- B. đạt được bất cứ điều gì mình mong muốn.
- C. vượt qua những ràng buộc, khó khăn của hoàn cảnh.
- D. làm nên những kì tích vẻ vang.

Câu 28. Biểu hiện nào dưới đây là năng động, sáng tạo?

- A. Dám làm mọi việc để đạt được mục đích của mình.
- B. Có ý kiến riêng và bằng mọi giá bảo vệ ý kiến đó.
- C. Dám làm việc khó khăn mà người khác né tránh.
- D. Luôn làm theo những điều đã được hướng dẫn, chỉ bảo.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là gì? Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi cá nhân và dân tộc?

Câu 2 (1 điểm): Tình huống

Bàn về vấn đề khả năng sáng tạo của mỗi người, Tuấn hỏi: Sáng tạo là một phẩm chất không phải ai cũng có cũng không phải rèn luyện mà có được, đó là do bẩm sinh. Cũng như trong học tập, có phải ai cũng sáng tạo được đâu, như tớ sức học trung bình thì mãi cũng chỉ là trung bình, có cố gắng cũng thế thôi.

a, Em có tán thành với suy nghĩ của Tuấn không? Vì sao?

b, Nếu là bạn của Tuấn trong trường hợp này em sẽ làm gì?

----- **HẾT** -----

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Đọc kĩ các câu hỏi và ghi lại một chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Để làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, học sinh cần

- A. không ngừng tìm tòi, sáng tạo trong học tập. B. nhờ anh chị làm hộ bài tập.
C. chép bài của bạn để đạt điểm cao. D. chép sách giải khi gặp bài khó.

Câu 2. Tạo ra được nhiều sản phẩm có giá trị cao về cả nội dung và hình thức trong một thời gian nhất định là biểu hiện của

- A. làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả. B. năng động, sáng tạo trong công việc.
C. tự chủ trong công việc. D. hợp tác cùng phát triển.

Câu 3. Luôn say mê nghiên cứu tìm tòi để tìm ra cái mới, cách giải quyết mới là biểu hiện của

- A. sáng tạo. B. tự tin. C. dũng cảm. D. kiên trì.

Câu 4. Người tự chủ

- A. hành động theo ý mình. B. không quan tâm đối tượng giao tiếp..
C. làm chủ người khác. D. từ tốn trong giao tiếp.

Câu 5. Biểu hiện nào dưới đây là biểu hiện của tính tự chủ ?

- A. Luôn luôn hành động theo ý mình, không nghe ý kiến của người khác.
B. Sống đơn độc, khép kín..
C. Dễ bị lôi kéo làm theo người khác.
D. Chủ động sắp xếp công việc của mình trong mọi hoàn cảnh.

Câu 6. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện tự chủ?

- A. Cá bẻ hơn cây nứa. B. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.
C. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo. D. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

Câu 7. Cách nào sau đây giúp chúng ta rèn luyện tính tự chủ tốt nhất?

- A. Phải thực hiện đúng nội quy của nhà trường và những quy định của pháp luật.
B. Cư xử với mọi người xung quanh một cách thân thiện, đoàn kết, hòa bình.
C. Hạn chế những đòi hỏi, mong muốn hưởng thụ cá nhân và xa lánh những cám dỗ để tránh những việc làm xấu.
D. Thẳng thắn phê bình những hành động vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng trong giải quyết mọi công việc.

Câu 8. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra nhiều sản phẩm

- A. kém chất lượng B. có chất lượng nhưng mất nhiều thời gian.
C. trong một thời gian nhất định. D. có giá trị cao trong một thời gian nhất định.

Câu 9. Tích cực, chủ động, dám nghĩ, dám làm là biểu hiện của người

- A. năng động. B. thụ động. C. lười biếng. D. khoan dung.

Câu 10. Người có tính năng động sáng tạo

- A. luôn chờ đợi may mắn đến với mình.
B. nhạy bén trong việc bắt chước, học hỏi những thành tựu của người khác.
C. say mê tìm kiếm những cái mới mẻ, đem lại hữu ích cho cuộc đời.
D. dễ dàng chấp nhận những cái đã có sẵn.

Câu 11. Tục thờ cúng ông bà tổ tiên của người Việt Nam là

- A. hủ tục mê tín dị đoan. B. tín ngưỡng, lạc hậu, thiếu tính nhân văn.
C. thói quen khó bỏ của người Việt Nam. D. nét đẹp trong truyền thống văn hoá của người Việt.

Câu 12. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị cao về

- A. số lượng và mẫu mã. B. nội dung và hình thức.
C. nội dung và chất lượng. D. hình thức và mẫu mã.

Câu 13. Năng động, sáng tạo không giúp con người

- A. đạt được mục đích đề ra nhanh chóng, tốt đẹp. B. đạt được bất cứ điều gì mình mong muốn.
C. vượt qua những ràng buộc, khó khăn của hoàn cảnh. D. làm nên những kì tích vẻ vang.

Câu 14. Biểu hiện nào dưới đây là năng động, sáng tạo?

- A. Dám làm mọi việc để đạt được mục đích của mình. B. Có ý kiến riêng và bằng mọi giá bảo vệ ý kiến đó.
C. Dám làm việc khó khăn mà người khác né tránh. D. Luôn làm theo những điều đã được hướng dẫn, chỉ bảo.

Câu 15. Bản chất của sáng tạo thể hiện ở chỗ sản phẩm của nó

- A. không lặp lại cái đã có và có ích cho người sản xuất.
B. không lặp lại cái đã có và có hại cho người sản xuất.
C. thường lặp lại cái đã có và có ích cho người sản xuất.
D. lặp lại cái đã có và không đem lại lợi ích cho người sản xuất.

Câu 16. Để xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm bản sắc dân tộc, chúng ta phải làm gì?

- A. Xoá bỏ tất cả những gì thuộc về quá khứ.
B. Phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.
C. Tiếp thu, học hỏi những tinh hoa, văn hoá tiên tiến của nhân loại.
D. Giữ nguyên truyền thống cũ của dân tộc.

Câu 17. Trong sản xuất, biểu hiện của làm việc có năng suất chất lượng, hiệu quả là

- A. dùng nguyên vật liệu kém chất lượng để có lãi cao.
B. chạy theo lợi nhuận, làm hàng giả.

C. buôn lậu, trốn thuế để tăng thu nhập.

D. tìm tòi áp dụng công nghệ mới, luôn đề cao chất lượng sản phẩm.

Câu 18. Quan điểm nào dưới đây đúng về làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

A. Chỉ cần tập trung vào số lượng sản phẩm là nâng cao hiệu quả.

B. Làm việc năng suất chất lượng sẽ đem lại hiệu quả trong lao động.

C. Trong sản xuất chỉ cần chú ý đến chất lượng sản phẩm.

D. Trong kinh doanh, đảm bảo cả năng suất và chất lượng sẽ không có lợi nhuận.

Câu 19. Hành vi nào thể hiện sự kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

A. Chê bai các lễ hội truyền thống.

B. Mê tín, tin vào bói toán.

C. Gây rối trật tự công cộng.

D. Ủng hộ đồng bào gặp thiên tai.

Câu 20. Ý kiến nào dưới đây đúng khi nói về năng động, sáng tạo?

A. Trong học tập chỉ cần chăm chỉ là đủ, không nhất thiết phải hoạt bát.

B. Khó có kết quả cao trong học tập nếu không năng động, sáng tạo.

C. Năng động, sáng tạo là phẩm chất riêng của những thiên tài.

D. Học sinh còn nhỏ tuổi chưa thể sáng tạo được.

Câu 21. Ý kiến nào **không phải** ý nghĩa của làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

A. Góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của mỗi cá nhân.

B. Giúp mỗi người đạt được mọi mục đích đã đề ra.

C. Là yêu cầu của người lao động trong xã hội hiện đại.

D. Thúc đẩy sự phát triển của đất nước trong thời kì hội nhập.

Câu 22. Quan điểm nào dưới đây phản ánh đúng truyền thống của dân tộc ta?

A. Chăm sóc cha mẹ khi về già, thuận hoà với anh em.

B. Những người sống theo truyền thống là cô hủ, lạc hậu.

C. Chăm sóc cha mẹ, người già là việc của xã hội.

D. Không cần giúp đỡ người khuyết tật vì họ đã được nhà nước nuôi.

Câu 23. Trường hợp nào dưới đây thể hiện sự năng động?

A. Bạn T luôn tìm những cách giải mới cho một bài toán.

B. Bạn M chép bài của bạn trong giờ kiểm tra.

C. Bạn Q học Tiếng Anh trong giờ Văn.

D. Bạn P trốn học để đi làm thêm kiếm tiền.

Câu 24. Để làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, người lao động **không** làm việc nào?

A. Tích cực nâng cao tay nghề.

B. Làm bừa, làm ẩu để kịp tiến độ.

C. Lao động tự giác, tuân theo kỉ luật.

D. Chủ động tìm tòi, sáng tạo trong lao động.

Câu 25. Việc làm nào của bạn K thể hiện làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

A. Trong giờ học Nhạc tranh thủ ôn lại bài môn Văn.

B. Trong giờ kiểm tra cố gắng làm bài thật nhanh để nộp trước các bạn.

C. Sắp xếp thời gian và kế hoạch hợp lí để có kết quả cao trong học tập.

D. Tranh thủ vừa ăn vừa làm bài để được đi ngủ sớm.

Câu 26. Em **không** tán thành với ý kiến nào dưới đây khi nói về năng động, sáng tạo?

A. Chỉ những người trẻ tuổi mới phát huy được tính năng động, sáng tạo.

B. Siêng năng, cần cù, chăm chỉ là yếu tố tạo nên tính năng động và sáng tạo.

C. Rèn luyện tính năng động, sáng tạo trước hết phải có ý thức tự giác.

D. Không có động lực nào giúp ta say mê làm việc bằng tình yêu đối với công việc.

Câu 27. Trong giờ học môn Công nghệ, cô giáo phân công mỗi nhóm lắp một bảng điện dân dụng. Bạn T nhóm em đưa ra sáng kiến, mỗi bạn trong nhóm đóng tiền thuê người làm để được điểm cao. Các bạn nhất trí và khen T sáng tạo. Là người hiểu về sự sáng tạo, em sẽ làm gì?

A. Nhất trí với ý kiến của T và các bạn để cùng thực hiện.

B. Thuyết phục các bạn tự làm để có kinh nghiệm.

C. Xin cô chuyển sang nhóm khác vì không đồng tình với việc làm của T và các bạn.

D. Vận động các bạn không làm theo ý kiến của T và đề nghị T rời khỏi nhóm.

Câu 28. Trong giờ thực hành bài Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, có nhiều ý kiến khác nhau về “Chiếc áo dài” - trang phục truyền thống của dân tộc. Là người hiểu về sự kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, em đồng ý với ý kiến nào dưới đây?

A. Chỉ nên mặc áo dài trong những buổi lễ quan trọng.

B. Áo dài chỉ là trang phục truyền thống của người Hà Nội.

C. Mặc áo dài chỉ vướng víu, không phù hợp với giới trẻ hiện nay.

D. Áo dài là nét đẹp, tôn vinh hình ảnh người phụ nữ Việt Nam.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là gì? Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi cá nhân và dân tộc?

Câu 2 (1 điểm): Tình huống

Bàn về vấn đề khả năng sáng tạo của mỗi người, Tuấn hỏi: Sáng tạo là một phẩm chất không phải ai cũng có cũng không phải rèn luyện mà có được, đó là do bẩm sinh. Cũng như trong học tập, có phải ai cũng sáng tạo được đâu, như tớ sức học trung bình thì mãi cũng chỉ là trung bình, có cố gắng cũng thế thôi.

a, Em có tán thành với suy nghĩ của Tuấn không? Vì sao?

b, Nếu là bạn của Tuấn trong trường hợp này em sẽ làm gì?

----- **HẾT** -----

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Đọc kĩ các câu hỏi và ghi lại một chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Bản chất của sáng tạo thể hiện ở chỗ sản phẩm của nó

- A. không lặp lại cái đã có và có ích cho người sản xuất.
- B. không lặp lại cái đã có và có hại cho người sản xuất.
- C. thường lặp lại cái đã có và có ích cho người sản xuất.
- D. lặp lại cái đã có và không đem lại lợi ích cho người sản xuất.

Câu 2. Để xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm bản sắc dân tộc, chúng ta phải làm gì?

- A. Xoá bỏ tất cả những gì thuộc về quá khứ.
- B. Phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.
- C. Tiếp thu, học hỏi những tinh hoa, văn hoá tiên tiến của nhân loại.
- D. Giữ nguyên truyền thống cũ của dân tộc.

Câu 3. Trong sản xuất, biểu hiện của làm việc có năng suất chất lượng, hiệu quả là

- A. dùng nguyên vật liệu kém chất lượng để có lãi cao.
- B. chạy theo lợi nhuận, làm hàng giả.
- C. buôn lậu, trốn thuế để tăng thu nhập.
- D. tìm tòi áp dụng công nghệ mới, luôn đề cao chất lượng sản phẩm.

Câu 4. Quan điểm nào dưới đây đúng về làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Chỉ cần tập trung vào số lượng sản phẩm là nâng cao hiệu quả.
- B. Làm việc năng suất chất lượng sẽ đem lại hiệu quả trong lao động.
- C. Trong sản xuất chỉ cần chú ý đến chất lượng sản phẩm.
- D. Trong kinh doanh, đảm bảo cả năng suất và chất lượng sẽ không có lợi nhuận.

Câu 5. Hành vi nào thể hiện sự kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

- A. Chê bai các lễ hội truyền thống.
- B. Mê tín, tin vào bói toán.
- C. Gây rối trật tự công cộng.
- D. Ủng hộ đồng bào gặp thiên tai.

Câu 6. Ý kiến nào dưới đây đúng khi nói về năng động, sáng tạo?

- A. Trong học tập chỉ cần chăm chỉ là đủ, không nhất thiết phải hoạt bát.
- B. Khó có kết quả cao trong học tập nếu không năng động, sáng tạo.
- C. Năng động, sáng tạo là phẩm chất riêng của những thiên tài.
- D. Học sinh còn nhỏ tuổi chưa thể sáng tạo được.

Câu 7. Ý kiến nào **không phải** ý nghĩa của làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của mỗi cá nhân.
- B. Giúp mỗi người đạt được mọi mục đích đã đề ra.
- C. Là yêu cầu của người lao động trong xã hội hiện đại.
- D. Thúc đẩy sự phát triển của đất nước trong thời kì hội nhập.

Câu 8. Quan điểm nào dưới đây phản ánh đúng truyền thống của dân tộc ta?

- A. Chăm sóc cha mẹ khi về già, thuận hoà với anh em.
- B. Những người sống theo truyền thống là cổ hủ, lạc hậu.
- C. Chăm sóc cha mẹ, người già là việc của xã hội.
- D. Không cần giúp đỡ người khuyết tật vì họ đã được nhà nước nuôi.

Câu 9. Trường hợp nào dưới đây thể hiện sự năng động?

- A. Bạn T luôn tìm những cách giải mới cho một bài toán.
- B. Bạn M chép bài của bạn trong giờ kiểm tra.
- C. Bạn Q học Tiếng Anh trong giờ Văn.
- D. Bạn P trốn học để đi làm thêm kiếm tiền.

Câu 10. Để làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, người lao động **không** làm việc nào?

- A. Tích cực nâng cao tay nghề.
- B. Làm bừa, làm ẩu để kịp tiến độ.
- C. Lao động tự giác, tuân theo kỉ luật.
- D. Chủ động tìm tòi, sáng tạo trong lao động.

Câu 11. Việc làm nào của bạn K thể hiện làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Trong giờ học Nhạc tranh thủ ôn lại bài môn Văn.
- B. Trong giờ kiểm tra cố gắng làm bài thật nhanh để nộp trước các bạn.
- C. Sắp xếp thời gian và kế hoạch hợp lí để có kết quả cao trong học tập.
- D. Tranh thủ vừa ăn vừa làm bài để được đi ngủ sớm.

Câu 12. Em **không** tán thành với ý kiến nào dưới đây khi nói về năng động, sáng tạo?

- A. Chỉ những người trẻ tuổi mới phát huy được tính năng động, sáng tạo.
- B. Siêng năng, cần cù, chăm chỉ là yếu tố tạo nên tính năng động và sáng tạo.
- C. Rèn luyện tính năng động, sáng tạo trước hết phải có ý thức tự giác.
- D. Không có động lực nào giúp ta say mê làm việc bằng tình yêu đối với công việc.

Câu 13. Trong giờ học môn Công nghệ, cô giáo phân công mỗi nhóm lập một bảng điện dân dụng. Bạn T nhóm em đưa ra sáng kiến, mỗi bạn trong nhóm đóng tiền thuê người làm để được điểm cao. Các bạn nhất trí và khen T sáng tạo. Là người hiểu về sự sáng tạo, em sẽ làm gì?

- A. Nhất trí với ý kiến của T và các bạn để cùng thực hiện.
- B. Thuyết phục các bạn tự làm để có kinh nghiệm.
- C. Xin cô chuyển sang nhóm khác vì không đồng tình với việc làm của T và các bạn.
- D. Vận động các bạn không làm theo ý kiến của T và đề nghị T rời khỏi nhóm.

Câu 14. Trong giờ thực hành bài Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, có nhiều ý kiến khác nhau về “Chiếc áo dài” - trang phục truyền thống của dân tộc. Là người hiểu về sự kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, em đồng ý với ý kiến nào dưới đây?

- A. Chỉ nên mặc áo dài trong những buổi lễ quan trọng.
- B. Áo dài chỉ là trang phục truyền thống của người Hà Nội.
- C. Mặc áo dài chỉ vương vís, không phù hợp với giới trẻ hiện nay.
- D. Áo dài là nét đẹp, tôn vinh hình ảnh người phụ nữ Việt Nam.

Câu 15. Đề làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, học sinh cần

- A. không ngừng tìm tòi, sáng tạo trong học tập.
- B. nhờ anh chị làm hộ bài tập.
- C. chép bài của bạn để đạt điểm cao.
- D. chép sách giải khi gặp bài khó.

Câu 16. Tạo ra được nhiều sản phẩm có giá trị cao về cả nội dung và hình thức trong một thời gian nhất định là biểu hiện của

- A. làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả.
- B. năng động, sáng tạo trong công việc.
- C. tự chủ trong công việc.
- D. hợp tác cùng phát triển.

Câu 17. Luôn say mê nghiên cứu tìm tòi để tìm ra cái mới, cách giải quyết mới là biểu hiện của

- A. sáng tạo.
- B. tự tin.
- C. dũng cảm.
- D. kiên trì.

Câu 18. Người tự chủ

- A. hành động theo ý mình.
- B. không quan tâm đối tượng giao tiếp..
- C. làm chủ người khác.
- D. từ tốn trong giao tiếp.

Câu 19. Biểu hiện nào dưới đây là biểu hiện của tính tự chủ ?

- A. Luôn luôn hành động theo ý mình, không nghe ý kiến của người khác.
- B. Sống đơn độc, khép kín..
- C. Dễ bị lôi kéo làm theo người khác.
- D. Chủ động sắp xếp công việc của mình trong mọi hoàn cảnh.

Câu 20. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện tự chủ?

- A. Cỏ bè hơn cây nứa.
- B. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.
- C. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.
- D. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

Câu 21. Cách nào sau đây giúp chúng ta rèn luyện tính tự chủ tốt nhất?

- A. Phải thực hiện đúng nội quy của nhà trường và những quy định của pháp luật.
- B. Cư xử với mọi người xung quanh một cách thân thiện, đoàn kết, hòa bình.
- C. Hạn chế những đòi hỏi, mong muốn hưởng thụ cá nhân và xa lánh những cám dỗ để tránh những việc làm xấu.
- D. Thẳng thắn phê bình những hành động vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng trong giải quyết mọi công việc.

Câu 22. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra nhiều sản phẩm

- A. kém chất lượng
- B. có chất lượng nhưng mất nhiều thời gian.
- C. trong một thời gian nhất định.
- D. có giá trị cao trong một thời gian nhất định.

Câu 23. Tích cực, chủ động, dám nghĩ, dám làm là biểu hiện của người

- A. năng động.
- B. thụ động.
- C. lười biếng.
- D. khoan dung.

Câu 24. Người có tính năng động sáng tạo

- A. luôn chờ đợi may mắn đến với mình.
- B. nhạy bén trong việc bắt chước, học hỏi những thành tựu của người khác.
- C. say mê tìm kiếm những cái mới mẻ, đem lại hữu ích cho cuộc đời.
- D. dễ dàng chấp nhận những cái đã có sẵn.

Câu 25. Tục thờ cúng ông bà tổ tiên của người Việt Nam là

- A. hủ tục mê tín dị đoan.
- B. tín ngưỡng, lạc hậu, thiếu tính nhân văn.
- C. thói quen khó bỏ của người Việt Nam.
- D. nét đẹp trong truyền thống văn hoá của người Việt.

Câu 26. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị cao về

- A. số lượng và mẫu mã.
- B. nội dung và hình thức.
- C. nội dung và chất lượng.
- D. hình thức và mẫu mã.

Câu 27. Năng động, sáng tạo không giúp con người

- A. đạt được mục đích đề ra nhanh chóng, tốt đẹp.
- B. đạt được bất cứ điều gì mình mong muốn.
- C. vượt qua những ràng buộc, khó khăn của hoàn cảnh.
- D. làm nên những kì tích vẻ vang.

Câu 28. Biểu hiện nào dưới đây là năng động, sáng tạo?

- A. Dám làm mọi việc để đạt được mục đích của mình.
- B. Có ý kiến riêng và bằng mọi giá bảo vệ ý kiến đó.
- C. Dám làm việc khó khăn mà người khác né tránh.
- D. Luôn làm theo những điều đã được hướng dẫn, chỉ bảo.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là gì? Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi cá nhân và dân tộc?

Câu 2 (1 điểm): Tình huống

Bàn về vấn đề khả năng sáng tạo của mỗi người, Tuấn hỏi: Sáng tạo là một phẩm chất không phải ai cũng có cũng không phải rèn luyện mà có được, đó là do bẩm sinh. Cũng như trong học tập, có phải ai cũng sáng tạo được đâu, như tớ sức học trung bình thì mãi cũng chỉ là trung bình, có cố gắng cũng thế thôi.

a, Em có tán thành với suy nghĩ của Tuấn không? Vì sao?

b, Nếu là bạn của Tuấn trong trường hợp này em sẽ làm gì?

----- **HẾT** -----

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ
ĐỀ 2 – Mã 203
Đề thi gồm: 02 trang

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I MÔN GD&D 9
Năm học: 2023 -2024
Thời gian làm bài: 45p
Ngày kiểm tra: 14/12/2023

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Đọc kĩ các câu hỏi và ghi lại một chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Để làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, học sinh cần

- A. không ngừng tìm tòi, sáng tạo trong học tập. B. nhờ anh chị làm hộ bài tập.
C. chép bài của bạn để đạt điểm cao. D. chép sách giải khi gặp bài khó.

Câu 2. Tạo ra được nhiều sản phẩm có giá trị cao về cả nội dung và hình thức trong một thời gian nhất định là biểu hiện của

- A. làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả. B. năng động, sáng tạo trong công việc.
C. tự chủ trong công việc. D. hợp tác cùng phát triển.

Câu 3. Luôn say mê nghiên cứu tìm tòi để tìm ra cái mới, cách giải quyết mới là biểu hiện của

- A. sáng tạo. B. tự tin. C. dũng cảm. D. kiên trì.

Câu 4. Người tự chủ

- A. hành động theo ý mình. B. không quan tâm đối tượng giao tiếp..
C. làm chủ người khác. D. từ tốn trong giao tiếp.

Câu 5. Biểu hiện nào dưới đây là biểu hiện của tính tự chủ ?

- A. Luôn luôn hành động theo ý mình, không nghe ý kiến của người khác.
B. Sống đơn độc, khép kín..
C. Dễ bị lôi kéo làm theo người khác.
D. Chủ động sắp xếp công việc của mình trong mọi hoàn cảnh.

Câu 6. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện tự chủ?

- A. Cả bè hơn cây nứa. B. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.
C. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo. D. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

Câu 7. Cách nào sau đây giúp chúng ta rèn luyện tính tự chủ tốt nhất?

- A. Phải thực hiện đúng nội quy của nhà trường và những quy định của pháp luật.
B. Cư xử với mọi người xung quanh một cách thân thiện, đoàn kết, hòa bình.
C. Hạn chế những đòi hỏi, mong muốn hưởng thụ cá nhân và xa lánh những cám dỗ để tránh những việc làm xấu.
D. Thẳng thắn phê bình những hành động vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng trong giải quyết mọi công việc.

Câu 8. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra nhiều sản phẩm

- A. kém chất lượng B. có chất lượng nhưng mất nhiều thời gian.
C. trong một thời gian nhất định. D. có giá trị cao trong một thời gian nhất định.

Câu 9. Tích cực, chủ động, dám nghĩ, dám làm là biểu hiện của người

- A. năng động. B. thụ động. C. lười biếng. D. khoan dung.

Câu 10. Người có tính năng động sáng tạo

- A. luôn chờ đợi may mắn đến với mình.
B. nhạy bén trong việc bắt chước, học hỏi những thành tựu của người khác.
C. say mê tìm kiếm những cái mới mẻ, đem lại hữu ích cho cuộc đời.
D. dễ dàng chấp nhận những cái đã có sẵn.

Câu 11. Tục thờ cúng ông bà tổ tiên của người Việt Nam là

- A. hủ tục mê tín dị đoan. B. tín ngưỡng, lạc hậu, thiếu tính nhân văn.
C. thói quen khó bỏ của người Việt Nam. D. nét đẹp trong truyền thống văn hoá của người Việt.

Câu 12. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị cao về

- A. số lượng và mẫu mã. B. nội dung và hình thức.
C. nội dung và chất lượng. D. hình thức và mẫu mã.

Câu 13. Năng động, sáng tạo không giúp con người

- A. đạt được mục đích đề ra nhanh chóng, tốt đẹp. B. đạt được bất cứ điều gì mình mong muốn.
C. vượt qua những ràng buộc, khó khăn của hoàn cảnh. D. làm nên những kì tích vẻ vang.

Câu 14. Biểu hiện nào dưới đây là năng động, sáng tạo?

- A. Dám làm mọi việc để đạt được mục đích của mình. B. Có ý kiến riêng và bằng mọi giá bảo vệ ý kiến đó.
C. Dám làm việc khó khăn mà người khác né tránh. D. Luôn làm theo những điều đã được hướng dẫn, chỉ bảo.

Câu 15. Bản chất của sáng tạo thể hiện ở chỗ sản phẩm của nó

- A. không lặp lại cái đã có và có ích cho người sản xuất.
B. không lặp lại cái đã có và có hại cho người sản xuất.
C. thường lặp lại cái đã có và có ích cho người sản xuất.
D. lặp lại cái đã có và không đem lại lợi ích cho người sản xuất.

Câu 16. Để xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm bản sắc dân tộc, chúng ta phải làm gì?

- A. Xoá bỏ tất cả những gì thuộc về quá khứ.
B. Phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.
C. Tiếp thu, học hỏi những tinh hoa, văn hoá tiên tiến của nhân loại.
D. Giữ nguyên truyền thống cũ của dân tộc.

Câu 17. Trong sản xuất, biểu hiện của làm việc có năng suất chất lượng, hiệu quả là

- A. dùng nguyên vật liệu kém chất lượng để có lãi cao.
B. chạy theo lợi nhuận, làm hàng giả.

C. buôn lậu, trốn thuế để tăng thu nhập.

D. tìm tòi áp dụng công nghệ mới, luôn đề cao chất lượng sản phẩm.

Câu 18. Quan điểm nào dưới đây đúng về làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

A. Chỉ cần tập trung vào số lượng sản phẩm là nâng cao hiệu quả.

B. Làm việc năng suất chất lượng sẽ đem lại hiệu quả trong lao động.

C. Trong sản xuất chỉ cần chú ý đến chất lượng sản phẩm.

D. Trong kinh doanh, đảm bảo cả năng suất và chất lượng sẽ không có lợi nhuận.

Câu 19. Hành vi nào thể hiện sự kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

A. Chê bai các lễ hội truyền thống.

B. Mê tín, tin vào bói toán.

C. Gây rối trật tự công cộng.

D. Ủng hộ đồng bào gặp thiên tai.

Câu 20. Ý kiến nào dưới đây đúng khi nói về năng động, sáng tạo?

A. Trong học tập chỉ cần chăm chỉ là đủ, không nhất thiết phải hoạt bát.

B. Khó có kết quả cao trong học tập nếu không năng động, sáng tạo.

C. Năng động, sáng tạo là phẩm chất riêng của những thiên tài.

D. Học sinh còn nhỏ tuổi chưa thể sáng tạo được.

Câu 21. Ý kiến nào **không phải** ý nghĩa của làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

A. Góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của mỗi cá nhân.

B. Giúp mỗi người đạt được mọi mục đích đã đề ra.

C. Là yêu cầu của người lao động trong xã hội hiện đại.

D. Thúc đẩy sự phát triển của đất nước trong thời kì hội nhập.

Câu 22. Quan điểm nào dưới đây phản ánh đúng truyền thống của dân tộc ta?

A. Chăm sóc cha mẹ khi về già, thuận hoà với anh em.

B. Những người sống theo truyền thống là cổ hủ, lạc hậu.

C. Chăm sóc cha mẹ, người già là việc của xã hội.

D. Không cần giúp đỡ người khuyết tật vì họ đã được nhà nước nuôi.

Câu 23. Trường hợp nào dưới đây thể hiện sự năng động?

A. Bạn T luôn tìm những cách giải mới cho một bài toán.

B. Bạn M chép bài của bạn trong giờ kiểm tra.

C. Bạn Q học Tiếng Anh trong giờ Văn.

D. Bạn P trốn học để đi làm thêm kiếm tiền.

Câu 24. Để làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, người lao động **không** làm việc nào?

A. Tích cực nâng cao tay nghề.

B. Làm bừa, làm ẩu để kịp tiến độ.

C. Lao động tự giác, tuân theo kỉ luật.

D. Chủ động tìm tòi, sáng tạo trong lao động.

Câu 25. Việc làm nào của bạn K thể hiện làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

A. Trong giờ học Nhạc tranh thủ ôn lại bài môn Văn.

B. Trong giờ kiểm tra cố gắng làm bài thật nhanh để nộp trước các bạn.

C. Sắp xếp thời gian và kế hoạch hợp lí để có kết quả cao trong học tập.

D. Tranh thủ vừa ăn vừa làm bài để được đi ngủ sớm.

Câu 26. Em **không** tán thành với ý kiến nào dưới đây khi nói về năng động, sáng tạo?

A. Chỉ những người trẻ tuổi mới phát huy được tính năng động, sáng tạo.

B. Siêng năng, cần cù, chăm chỉ là yếu tố tạo nên tính năng động và sáng tạo.

C. Rèn luyện tính năng động, sáng tạo trước hết phải có ý thức tự giác.

D. Không có động lực nào giúp ta say mê làm việc bằng tình yêu đối với công việc.

Câu 27. Trong giờ học môn Công nghệ, cô giáo phân công mỗi nhóm lắp một bảng điện dân dụng. Bạn T nhóm em đưa ra sáng kiến, mỗi bạn trong nhóm đóng tiền thuê người làm để được điểm cao. Các bạn nhất trí và khen T sáng tạo. Là người hiểu về sự sáng tạo, em sẽ làm gì?

A. Nhất trí với ý kiến của T và các bạn để cùng thực hiện.

B. Thuyết phục các bạn tự làm để có kinh nghiệm.

C. Xin cô chuyển sang nhóm khác vì không đồng tình với việc làm của T và các bạn.

D. Vận động các bạn không làm theo ý kiến của T và đề nghị T rời khỏi nhóm.

Câu 28. Trong giờ thực hành bài Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, có nhiều ý kiến khác nhau về “Chiếc áo dài” - trang phục truyền thống của dân tộc. Là người hiểu về sự kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, em đồng ý với ý kiến nào dưới đây?

A. Chỉ nên mặc áo dài trong những buổi lễ quan trọng.

B. Áo dài chỉ là trang phục truyền thống của người Hà Nội.

C. Mặc áo dài chỉ vướng víu, không phù hợp với giới trẻ hiện nay.

D. Áo dài là nét đẹp, tôn vinh hình ảnh người phụ nữ Việt Nam.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là gì? Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi cá nhân và dân tộc?

Câu 2 (1 điểm): Tình huống

Bàn về vấn đề khả năng sáng tạo của mỗi người, Tuấn hỏi: Sáng tạo là một phẩm chất không phải ai cũng có cũng không phải rèn luyện mà có được, đó là do bẩm sinh. Cũng như trong học tập, có phải ai cũng sáng tạo được đâu, như tớ sức học trung bình thì mãi cũng chỉ là trung bình, có cố gắng cũng thế thôi.

a, Em có tán thành với suy nghĩ của Tuấn không? Vì sao?

b, Nếu là bạn của Tuấn trong trường hợp này em sẽ làm gì?

----- **HẾT** -----

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Đọc kĩ các câu hỏi và ghi lại một chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Bản chất của sáng tạo thể hiện ở chỗ sản phẩm của nó

- A. không lặp lại cái đã có và có ích cho người sản xuất. B. không lặp lại cái đã có và có hại cho người sản xuất.
C. thường lặp lại cái đã có và có ích cho người sản xuất. D. lặp lại cái đã có và không đem lại lợi ích cho người sản xuất.

Câu 2. Để xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm bản sắc dân tộc, chúng ta phải làm gì?

- A. Xoá bỏ tất cả những gì thuộc về quá khứ.
B. Phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.
C. Tiếp thu, học hỏi những tinh hoa, văn hoá tiên tiến của nhân loại.
D. Giữ nguyên truyền thống cũ của dân tộc.

Câu 3. Trong sản xuất, biểu hiện của làm việc có năng suất chất lượng, hiệu quả là

- A. dùng nguyên vật liệu kém chất lượng để có lãi cao.
B. chạy theo lợi nhuận, làm hàng giả.
C. buôn lậu, trốn thuế để tăng thu nhập.
D. tìm tòi áp dụng công nghệ mới, luôn đề cao chất lượng sản phẩm.

Câu 4. Quan điểm nào dưới đây đúng về làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Chỉ cần tập trung vào số lượng sản phẩm là nâng cao hiệu quả.
B. Làm việc năng suất chất lượng sẽ đem lại hiệu quả trong lao động.
C. Trong sản xuất chỉ cần chú ý đến chất lượng sản phẩm.
D. Trong kinh doanh, đảm bảo cả năng suất và chất lượng sẽ không có lợi nhuận.

Câu 5. Hành vi nào thể hiện sự kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

- A. Chê bai các lễ hội truyền thống. B. Mê tín, tin vào bói toán.
C. Gây rối trật tự công cộng. D. Ủng hộ đồng bào gặp thiên tai.

Câu 6. Ý kiến nào dưới đây đúng khi nói về năng động, sáng tạo?

- A. Trong học tập chỉ cần chăm chỉ là đủ, không nhất thiết phải hoạt bát.
B. Khó có kết quả cao trong học tập nếu không năng động, sáng tạo.
C. Năng động, sáng tạo là phẩm chất riêng của những thiên tài.
D. Học sinh còn nhỏ tuổi chưa thể sáng tạo được.

Câu 7. Ý kiến nào **không phải** ý nghĩa của làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của mỗi cá nhân.
B. Giúp mỗi người đạt được mọi mục đích đã đề ra.
C. Là yêu cầu của người lao động trong xã hội hiện đại.
D. Thúc đẩy sự phát triển của đất nước trong thời kì hội nhập.

Câu 8. Quan điểm nào dưới đây phản ánh đúng truyền thống của dân tộc ta?

- A. Chăm sóc cha mẹ khi về già, thuận hoà với anh em. B. Những người sống theo truyền thống là cổ hủ, lạc hậu.
C. Chăm sóc cha mẹ, người già là việc của xã hội. D. Không cần giúp đỡ người khuyết tật vì họ đã được nhà nước nuôi.

Câu 9. Trường hợp nào dưới đây thể hiện sự năng động?

- A. Bạn T luôn tìm những cách giải mới cho một bài toán. B. Bạn M chép bài của bạn trong giờ kiểm tra.
C. Bạn Q học Tiếng Anh trong giờ Văn. D. Bạn P trốn học để đi làm thêm kiếm tiền.

Câu 10. Để làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, người lao động **không** làm việc nào?

- A. Tích cực nâng cao tay nghề. B. Làm bừa, làm ẩu để kịp tiến độ.
C. Lao động tự giác, tuân theo kỉ luật. D. Chủ động tìm tòi, sáng tạo trong lao động.

Câu 11. Việc làm nào của bạn K thể hiện làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Trong giờ học Nhạc tranh thủ ôn lại bài môn Văn.
B. Trong giờ kiểm tra cố gắng làm bài thật nhanh để nộp trước các bạn.
C. Sắp xếp thời gian và kế hoạch hợp lí để có kết quả cao trong học tập.
D. Tranh thủ vừa ăn vừa làm bài để được đi ngủ sớm.

Câu 12. Em **không** tán thành với ý kiến nào dưới đây khi nói về năng động, sáng tạo?

- A. Chỉ những người trẻ tuổi mới phát huy được tính năng động, sáng tạo.
B. Siêng năng, cần cù, chăm chỉ là yếu tố tạo nên tính năng động và sáng tạo.
C. Rèn luyện tính năng động, sáng tạo trước hết phải có ý thức tự giác.
D. Không có động lực nào giúp ta say mê làm việc bằng tình yêu đối với công việc.

Câu 13. Trong giờ học môn Công nghệ, cô giáo phân công mỗi nhóm lắp một bảng điện dân dụng. Bạn T nhóm em đưa ra sáng kiến, mỗi bạn trong nhóm đóng tiền thuê người làm để được điểm cao. Các bạn nhất trí và khen T sáng tạo. Là người hiểu về sự sáng tạo, em sẽ làm gì?

- A. Nhất trí với ý kiến của T và các bạn để cùng thực hiện.
B. Thuyết phục các bạn tự làm để bạn có kinh nghiệm.
C. Xin cô chuyển sang nhóm khác vì không đồng tình với việc làm của T và các bạn.
D. Vận động các bạn không làm theo ý kiến của T và đề nghị T rời khỏi nhóm.

Câu 14. Trong giờ thực hành bài Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, có nhiều ý kiến khác nhau về “Chiếc áo dài” - trang phục truyền thống của dân tộc. Là người hiểu về sự kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, em đồng ý với ý kiến nào dưới đây?

- A. Chỉ nên mặc áo dài trong những buổi lễ quan trọng.
- B. Áo dài chỉ là trang phục truyền thống của người Hà Nội.
- C. Mặc áo dài chỉ vương vís, không phù hợp với giới trẻ hiện nay.
- D. Áo dài là nét đẹp, tôn vinh hình ảnh người phụ nữ Việt Nam.

Câu 15. Để làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, học sinh cần

- A. không ngừng tìm tòi, sáng tạo trong học tập.
- B. nhờ anh chị làm hộ bài tập.
- C. chép bài của bạn để đạt điểm cao.
- D. chép sách giải khi gặp bài khó.

Câu 16. Tạo ra được nhiều sản phẩm có giá trị cao về cả nội dung và hình thức trong một thời gian nhất định là biểu hiện của

- A. làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả.
- B. năng động, sáng tạo trong công việc.
- C. tự chủ trong công việc.
- D. hợp tác cùng phát triển.

Câu 17. Luôn say mê nghiên cứu tìm tòi để tìm ra cái mới, cách giải quyết mới là biểu hiện của

- A. sáng tạo.
- B. tự tin.
- C. dũng cảm.
- D. kiên trì.

Câu 18. Người tự chủ

- A. hành động theo ý mình.
- B. không quan tâm đối tượng giao tiếp..
- C. làm chủ người khác.
- D. từ tốn trong giao tiếp.

Câu 19. Biểu hiện nào dưới đây là biểu hiện của tính tự chủ ?

- A. Luôn luôn hành động theo ý mình, không nghe ý kiến của người khác.
- B. Sống đơn độc, khép kín..
- C. Dễ bị lôi kéo làm theo người khác.
- D. Chủ động sắp xếp công việc của mình trong mọi hoàn cảnh.

Câu 20. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện tự chủ?

- A. Cá bè hơn cây nứa.
- B. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.
- C. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.
- D. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

Câu 21. Cách nào sau đây giúp chúng ta rèn luyện tính tự chủ tốt nhất?

- A. Phải thực hiện đúng nội quy của nhà trường và những quy định của pháp luật.
- B. Cư xử với mọi người xung quanh một cách thân thiện, đoàn kết, hòa bình.
- C. Hạn chế những đòi hỏi, mong muốn hưởng thụ cá nhân và xa lánh những cám dỗ để tránh những việc làm xấu.
- D. Thẳng thắn phê bình những hành động vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng trong giải quyết mọi công việc.

Câu 22. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra nhiều sản phẩm

- A. kém chất lượng
- B. có chất lượng nhưng mất nhiều thời gian.
- C. trong một thời gian nhất định.
- D. có giá trị cao trong một thời gian nhất định.

Câu 23. Tích cực, chủ động, dám nghĩ, dám làm là biểu hiện của người

- A. năng động.
- B. thụ động.
- C. lười biếng.
- D. khoan dung.

Câu 24. Người có tính năng động sáng tạo

- A. luôn chờ đợi may mắn đến với mình.
- B. nhạy bén trong việc bắt chước, học hỏi những thành tựu của người khác.
- C. say mê tìm kiếm những cái mới mẻ, đem lại hữu ích cho cuộc đời.
- D. dễ dàng chấp nhận những cái đã có sẵn.

Câu 25. Tục thờ cúng ông bà tổ tiên của người Việt Nam là

- A. hủ tục mê tín dị đoan.
- B. tín ngưỡng, lạc hậu, thiếu tính nhân văn.
- C. thói quen khó bỏ của người Việt Nam.
- D. nét đẹp trong truyền thống văn hoá của người Việt.

Câu 26. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị cao về

- A. số lượng và mẫu mã.
- B. nội dung và hình thức.
- C. nội dung và chất lượng.
- D. hình thức và mẫu mã.

Câu 27. Năng động, sáng tạo không giúp con người

- A. đạt được mục đích đề ra nhanh chóng, tốt đẹp.
- B. đạt được bất cứ điều gì mình mong muốn.
- C. vượt qua những ràng buộc, khó khăn của hoàn cảnh.
- D. làm nên những kì tích vẻ vang.

Câu 28. Biểu hiện nào dưới đây là năng động, sáng tạo?

- A. Dám làm mọi việc để đạt được mục đích của mình.
- B. Có ý kiến riêng và bằng mọi giá bảo vệ ý kiến đó.
- C. Dám làm việc khó khăn mà người khác né tránh.
- D. Luôn làm theo những điều đã được hướng dẫn, chỉ bảo.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là gì? Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi cá nhân và dân tộc?

Câu 2 (1 điểm): Tình huống

Bản về vấn đề khả năng sáng tạo của mỗi người, Tuấn hỏi: Sáng tạo là một phẩm chất không phải ai cũng có cũng không phải rèn luyện mà có được, đó là do bẩm sinh. Cũng như trong học tập, có phải ai cũng sáng tạo được đâu, như tớ sức học trung bình thì mãi cũng chỉ là trung bình, có cố gắng cũng thế thôi.

a, Em có tán thành với suy nghĩ của Tuấn không? Vì sao?

b, Nếu là bạn của Tuấn trong trường hợp này em sẽ làm gì?

----- HẾT -----

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (7 điểm) Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	Mã 101	Mã 102	Mã 103	Mã 104
1	A	A	A	A
2	D	B	D	B
3	A	D	A	D
4	A	B	A	B
5	D	D	D	D
6	C	B	C	B
7	C	B	C	B
8	D	A	D	A
9	A	A	A	A
10	C	B	C	B
11	D	C	D	C
12	B	A	B	A
13	B	B	B	B
14	C	D	C	D
15	A	A	A	A
16	B	D	B	D
17	D	A	D	A
18	B	A	B	A
19	D	D	D	D
20	B	C	B	C
21	B	C	B	C
22	A	D	A	D
23	A	A	A	A
24	B	C	B	C
25	C	D	C	D
26	A	B	A	B
27	B	B	B	B
28	D	C	D	C

II. TỰ LUẬN (3điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1 2 điểm	- Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là những giá trị tinh thần (những tư tưởng, tính cách, lối sống, cách ứng xử tốt đẹp...) hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. - Chúng ta phải kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc vì: + Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là vô cùng quý giá, góp phần vào quá trình phát triển của mỗi dân tộc và cá nhân. + Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc là góp phần giữ vững bản sắc văn hóa Việt Nam.	1đ 0,5đ 0,5đ
2 1 điểm	<i>HS có cách trả lời khác nhau, song cần đảm bảo các ý sau</i> a, <i>Em không tán thành với suy nghĩ của Tuấn</i> - Vì: + Con người ai cũng có khả năng sáng tạo ở các mức độ khác nhau, không phải chỉ có phát minh khoa học mới là sáng tạo. + Sáng tạo không phải do bẩm sinh mà do quá trình học tập, lao động và rèn luyện mà có được. b, <i>Nếu là bạn của Tuấn em sẽ:</i> - <i>Giải thích cho bạn về ý nghĩa của năng động, sáng tạo.</i> - <i>Khuyến bạn nên phấn đấu trở thành một học sinh năng động sáng tạo trên trường lớp cũng như trong cuộc sống.</i> - <i>Cùng bạn tìm rèn luyện để có kết quả học tập tốt hơn.</i>	0,25đ 0,25đ 0,5đ

Đức Giang, ngày 8 tháng 12 năm 2023

NHÓM GD CD 9

TTCM

BGH DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trịnh Thị Mai Linh

Nguyễn Thu Phương

Nguyễn Song Đăng

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (7 điểm) Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	Mã đề 201	Mã đề 202	Mã đề 203	Mã đề 204
1	A	A	A	A
2	A	B	A	B
3	A	D	A	D
4	D	B	D	B
5	D	D	D	D
6	C	B	C	B
7	C	B	C	B
8	D	A	D	A
9	A	A	A	A
10	C	B	C	B
11	D	C	D	C
12	B	A	B	A
13	B	B	B	B
14	C	D	C	D
15	A	A	A	A
16	B	A	B	A
17	D	A	D	A
18	B	D	B	D
19	D	D	D	D
20	B	C	B	C
21	B	C	B	C
22	A	D	A	D
23	A	A	A	A
24	B	C	B	C
25	C	D	C	D
26	A	B	A	B
27	B	B	B	B
28	D	C	D	C

II. TỰ LUẬN (3điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1 2điểm	- Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là những giá trị tinh thần (những tư tưởng, tính cách, lối sống, cách ứng xử tốt đẹp...) hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. - Chúng ta phải kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc vì: + Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là vô cùng quý giá, góp phần vào quá trình phát triển của mỗi dân tộc và cá nhân. + Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc là góp phần giữ vững bản sắc văn hóa Việt Nam.	1đ 0,5đ 0,5đ
2 1 điểm	<i>HS có cách trả lời khác nhau, song cần đảm bảo các ý sau</i> a, <i>Em không tán thành với suy nghĩ của Tuấn</i> - Vì: + Con người ai cũng có khả năng sáng tạo ở các mức độ khác nhau, không phải chỉ có phát minh khoa học mới là sáng tạo. + Sáng tạo không phải do bẩm sinh mà do quá trình học tập, lao động và rèn luyện mà có được. b, <i>Nếu là bạn của Tuấn em sẽ:</i> - <i>Giải thích cho bạn về ý nghĩa của năng động, sáng tạo.</i> - <i>Khuyến bạn nên phấn đấu trở thành một học sinh năng động sáng tạo trên trường lớp cũng như trong cuộc sống.</i> - <i>Cùng bạn tìm rèn luyện để có kết quả học tập tốt hơn.</i>	0,25đ 0,25đ 0,5đ

Đức Giang, ngày 8 tháng 12 năm 2022

NHÓM GD CD 9

TTCM

**BGH DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trịnh Thị Mai Linh

Nguyễn Thu Phương

Nguyễn Song Đăng